

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/08/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;


Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ KH&ĐT;
- Ban Cán sự Đảng Bộ GTVT;
- UB ATGT Quốc gia;
- Công đoàn GTVTVN;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Lưu VT, KHĐT_{HaiVP}.

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Minh



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 72 /QĐ-BGTVT ngày 20/01/2025 của Bộ trưởng Bộ GTVT)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; bám sát các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, mục tiêu và phương châm hành động của Chính phủ, để hoàn thành nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao trong năm 2025, Bộ GTVT ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Việc ban hành chương trình hành động của Bộ GTVT nhằm thực hiện đồng bộ, quyết liệt, thực chất Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ, các quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030, Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, trong đó chú trọng 3 đột phá chiến lược, 6 nhiệm vụ trọng tâm và 12 nhóm giải pháp chủ yếu với phương châm hành động **“Kỷ cương trách nhiệm; chủ động kịp thời; tinh gọn hiệu quả; tăng tốc bứt phá”** và bám sát 05 quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành của Chính phủ đã đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP với quyết tâm giữ vững tinh thần vượt khó, đoàn kết, tự lực, tự cường, hành động quyết liệt, khoa học, hiệu quả, chủ động thích ứng linh hoạt, sáng tạo đổi mới tư duy, phương thức thực hiện trên các mặt công tác của ngành GTVT để tự tin bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Sản lượng vận tải

Khối lượng hàng hóa (Tấn) tăng khoảng 8%, hành khách (HK) tăng khoảng 8% so với năm 2024; khối lượng luân chuyển hàng hóa (Tấn.km) tăng khoảng 8,5%, luân chuyển hành khách (HK.km) tăng khoảng 9% so với cùng kỳ năm 2024.

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Phần đầu giải ngân trên 95% kế hoạch năm 2025 được Thủ tướng Chính

phủ giao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xác định đột phá về thể chế là “đột phá của đột phá”, phải đi sớm, đi trước mở đường cho phát triển. Đẩy mạnh hơn nữa việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện thể chế gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; tiếp tục tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, tháo gỡ các điểm nghẽn, tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục cụ thể hóa những chủ trương, định hướng của Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội. Hoàn thành tổng kết đối với các Luật, Bộ Luật chuyên ngành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành GTVT theo kế hoạch.

- Triển khai xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các đề án, chương trình theo đúng Chương trình của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ GTVT trong năm 2025. Nghiên cứu đề xuất xây dựng cơ chế khuyến khích cho các dự án trọng điểm, giao thông xanh, công nghiệp đường sắt...

- Tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ GTVT, không để phát sinh các nội dung mới không cần thiết, không phù hợp, thiếu tính khả thi. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị về nâng cao chất lượng phục vụ trong thực hiện thủ tục hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Đẩy mạnh đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại, ưu tiên công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, quan trọng quốc gia, hệ thống đường bộ cao tốc, các dự án có tính liên vùng và hạ tầng đô thị lớn; chuẩn bị đầu tư đường sắt tốc độ cao, hệ thống cao tốc kết nối với sân bay, cảng biển

- Tập trung nguồn lực, phấn đấu hoàn thành mục tiêu cả nước có 3.000 km đường bộ cao tốc và trên 1.000 km đường bộ ven biển vào năm 2025. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thành phần đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; các dự án quan trọng, động lực như Vành đai 4 Vùng Thủ đô Hà Nội, Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh, cao tốc Khánh Hoà - Buôn Ma Thuột, Biên Hoà - Vũng Tàu, Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, Cao Lãnh - An Hữu, Hoà Liên - Tuý Loan, Cao Lãnh - Lộ Tẻ, Lộ Tẻ - Rạch Sỏi, các dự án nối thông đường Hồ Chí Minh...; phấn đấu cơ bản hoàn thành Cảng hàng không quốc tế Long Thành; phối hợp cùng các bộ, ngành, địa phương liên quan để phấn đấu cơ bản hoàn thành các bến cảng khu vực Lạch Huyện, khởi công xây dựng bến cảng Liên Chiểu và hoàn thành thủ tục đầu tư cảng biển quốc tế Cần Giờ; đưa vào

khai thác nhà ga T3 Tân Sơn Nhất, T2 Nội Bài.

- Đẩy nhanh thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án hạ tầng giao thông chiến lược, quan trọng quốc gia, đặc biệt là các tuyến đường cao tốc giai đoạn 2026 - 2030, nâng cấp, mở rộng một số tuyến đường cao tốc phân kỳ theo quy mô quy hoạch. Phân đầu khởi công sớm tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; chuẩn bị đầu tư tuyến đường sắt Lạng Sơn - Hà Nội, Móng Cái - Hạ Long - Hải Phòng và đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.

- Phát huy vai trò cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành GTVT để phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các cơ quan chủ quản, cơ quan có thẩm quyền, các địa phương để kịp thời nắm bắt các khó khăn, vướng mắc để báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định, nhất là trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; bảo đảm nguồn cung nguyên vật liệu, kiểm soát giá nguyên vật liệu, chỉ tiêu sử dụng đất để đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng các dự án cao tốc.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện, bổ sung các định mức xây dựng để phục vụ các dự án trọng điểm của ngành giao thông; suất vốn đầu tư và giá xây dựng tổng hợp để phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đặc biệt là đối với các dự án đường sắt đô thị, đường sắt tốc độ cao.

- Có giải pháp đột phá, thiết thực, hiệu quả, nhất là cơ chế chính sách để thu hút đầu tư các dự án kết cấu hạ tầng theo phương thức đối tác công tư; đồng thời, báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương, cơ chế, chính sách để xử lý dứt điểm tồn tại, vướng mắc một số dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Khẩn trương triển khai thu phí các đường cao tốc và bán quyền thu phí đường cao tốc theo quy định để có nguồn lực tiếp tục đầu tư hạ tầng chiến lược.

- Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương trong xây dựng các Kế hoạch thực hiện quy hoạch, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh. Tập trung triển khai các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đảm bảo tiến độ, chất lượng.

- Yêu cầu các chủ đầu tư xây dựng Kế hoạch giải ngân chi tiết cho từng dự án ngay từ đầu năm; ưu tiên bố trí vốn cho các dự án trọng điểm, cấp bách, các dự án hoàn thành năm 2025. Kịp thời điều hòa, điều chỉnh từ các dự án giải ngân chậm, các dự án không có nhu cầu giải ngân sang các dự án giải ngân nhanh, có nhu cầu. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý các tồn tại về chất lượng công trình. Chấn chỉnh, nâng cao năng lực của các chủ đầu tư, các tổ chức tư vấn thiết kế, giám sát; kiên quyết xử lý các nhà thầu có năng lực yếu kém ra khỏi các dự án của ngành và xử lý trách nhiệm người đứng đầu những tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm tiến độ.

- Tiếp tục rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện văn bản QPPL, đề án, hệ thống định mức kinh tế- kỹ thuật, quy trình quản lý khai thác, bảo trì làm cơ sở tổ chức quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa kết cấu hạ tầng giao thông. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện

công tác quản lý, bảo trì để bảo đảm chất lượng công trình.

3. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy; nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước; đẩy mạnh hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm

- Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả việc hợp nhất Bộ Giao thông vận tải và Bộ Xây dựng, đồng thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ và kiện toàn tổ chức bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ theo hướng “Tinh – Gọn – Mạnh – Hiệu năng – Hiệu lực – Hiệu quả” theo chủ trương, định hướng của Trung ương, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm hoạt động liên tục, thông suốt, không chông chéo, trùng lặp, nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện tốt các chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Đổi mới, sắp xếp, nâng cao mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Khen thưởng kịp thời, đúng quy định; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ.

- Triển khai các quy định về khuyến khích cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; khen thưởng kịp thời, đúng quy định; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ, tính chuyên nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong thực thi công vụ. Đổi mới, sắp xếp, nâng cao mức độ tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát tài chính, đầu tư, đổi mới, sắp xếp doanh nghiệp theo quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ GTVT. Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu tại các doanh nghiệp thuộc Bộ trong việc giao kế hoạch đầu tư, sản xuất kinh doanh năm 2025; rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư phát triển và sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2025 (nếu có); giám sát tài chính, xếp loại doanh nghiệp của các doanh nghiệp thuộc Bộ GTVT năm 2025...

- Chủ động nhận diện, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, các đơn vị có phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo, nội bộ mất đoàn kết và xử lý nghiêm minh, kiên quyết, kịp thời đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực được phát hiện. Đẩy mạnh công tác giám sát, thẩm định đảm bảo nội dung kết luận thanh tra chính xác, khách quan, khả thi; quyết liệt trong công tác đôn đốc, xử lý đối với các Kết luận của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Kết luận của Thanh tra Bộ GTVT và các bộ, ngành, đặc biệt các Kết luận thanh tra theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống tham nhũng, tiêu cực và Kết luận của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc; tăng cường công tác tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm, triệt để khi phát hiện vi phạm (nếu có); thực hiện công khai minh bạch các thông tin có liên quan đến hoạt động thanh tra.

4. Tiếp tục phát triển vận tải đa phương thức và dịch vụ logistics trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng, hiệu quả, giảm chi phí logistics nhằm phát huy thế mạnh của từng phương thức vận tải, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, giảm ùn tắc giao thông; phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

- Thúc đẩy mở rộng mạng lưới các tuyến vận tải biển chuyên tuyến, triển khai hiệu quả các Hiệp định vận tải hàng hóa và hành khách qua biên giới.

- Tập trung kiểm soát phương tiện từ khâu xếp hàng, đón khách nhằm ngăn chặn các vi phạm từ gốc; giám sát, xử phạt nghiêm các vi phạm về bảo đảm an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, tình trạng xe dù, bến cóc, xe khách trá hình...

- Quản lý, khai thác hiệu quả các tuyến vận tải thủy, tuyến bờ ra đảo, triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn phương tiện mang cấp VR-SB hoạt động trên biển, nhất là hoạt động vận tải hành khách tuyến từ bờ ra đảo.

- Tiếp tục mở rộng và phát triển hoạt động khai thác vận tải hàng không quốc tế và nội địa; nâng cao và phát triển năng lực vận tải của các hãng hàng không Việt Nam, năng lực điều hành, điều phối khai thác tại các cảng hàng không, đặc biệt là ở các cảng hàng không quốc tế lớn; triển khai các giải pháp giảm thiểu tình trạng chậm, hủy chuyến.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải đường sắt; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện biểu đồ chạy tàu, giá dịch vụ điều hành giao thông vận tải sắt.

- Phối hợp với các địa phương trong công tác quản lý phát triển giao thông đô thị hướng tới văn minh, hiện đại, thân thiện môi trường, ưu tiên giao thông công cộng làm nền tảng, đặc biệt là Thành phố Hồ Chí Minh và Thủ đô Hà Nội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tự giác và xây dựng văn hóa giao thông an toàn; phấn đấu kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông cả về số vụ, số người chết và số người bị thương.

- Giảm ùn tắc giao thông trên các trục giao thông chính, các đầu mối giao thông trọng điểm, các đô thị lớn theo hướng tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trước hết là chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học dữ liệu trong quản lý điều hành vận tải, điều khiển giao thông, tuyên truyền an toàn giao thông ...; tăng cường xử lý các điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông, các lối đi tự mở trái phép qua đường sắt, đặc biệt tại các vị trí tuyến đường đèo dốc, vực sâu nguy hiểm; chủ động, kịp thời tham mưu chỉ đạo triển khai ứng phó, khắc phục hậu quả do mưa lũ gây ra, đảm bảo giao thông thông suốt trong thời gian nhanh nhất.

5. Công tác điều hành dự toán thu, chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách nhà nước; quản lý thu, chi ngân sách nhà nước chặt chẽ theo đúng quy định; thực hiện phân bổ, giao dự toán năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo thời gian, điều kiện, thủ tục theo quy định.

- Điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, theo dự toán giao, nhất là công tác quản lý, điều hành chi nguồn vốn sự nghiệp kinh tế đảm bảo hiệu quả, phát huy tối đa công năng kết cấu tài sản hạ tầng.

6. Công tác hợp tác quốc tế

- Tiếp tục tăng cường kết nối GTVT trên cơ sở phối hợp thực hiện các đề án, chương trình, dự án hợp tác với các nước láng giềng như Lào, Campuchia, Trung Quốc. Đẩy mạnh, mở rộng quan hệ hợp tác song phương với các đối tác quan trọng như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc, các nước EU... trong lĩnh vực quản lý, đầu tư, chuyển giao công nghệ, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ hoạt động của doanh nghiệp trong lĩnh vực GTVT.

- Tăng cường tham gia tích cực, có hiệu quả vào các cơ chế hợp tác đa phương nhằm nâng cao vai trò và uy tín của GTVT Việt Nam, nhất là trong các khuôn khổ hợp tác khu vực quan trọng như Liên hợp quốc (UNESCAP, UNECE,...), ASEAN, ASEAN+, GMS, Mê Công và đối tác, APEC, ASEM và các cơ chế hợp tác chuyên ngành GTVT như ICAO, IMO, OSJD, PIARC,...; tăng cường hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế như WB, ADB, JICA, EDCF, AusAID.

7. Công tác khoa học - công nghệ, môi trường và đăng kiểm phương tiện giao thông

- Đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, các công nghệ mới, vật liệu mới; tiếp tục triển khai Đề án xây dựng và quản lý khai thác, bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư

- Tiếp tục nghiên cứu đề xuất các giải pháp, các dự án hỗ trợ kỹ thuật về ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; xây dựng và triển khai kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính trong lĩnh vực GTVT; tăng cường các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ đăng kiểm; xây dựng, triển khai thực hiện Đề án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và điều hành công tác đăng kiểm, đảm bảo công khai, minh bạch, an toàn, an ninh mạng, phục vụ tốt nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

- Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, vật liệu mới trong lĩnh vực bảo trì để đảm bảo tiết kiệm, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản

lý, bảo trì.

- Nghiên cứu, hoàn thiện thể chế chính sách, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật liên quan đến đầu tư xây dựng và quản lý vận hành khai thác, bảo trì hệ thống giao thông thông minh (ITS), hệ thống thu phí điện tử không dừng (ETC), hệ thống kiểm soát tải trọng xe trên đường cao tốc.

8. Công tác xây dựng Chính phủ điện tử, chuyển đổi số

- Nâng cao nhận thức toàn ngành GTVT về chuyển đổi số, Chính phủ số, kinh tế số; Đẩy mạnh chuyển đổi số một cách sâu rộng, toàn diện, bút phá, phấn đấu hoàn thành cơ bản các bộ cơ sở dữ liệu nền tảng chung của Bộ, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành GTVT bảo đảm an ninh, an toàn mạng.

- Tiếp tục quyết liệt triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trong Bộ giao thông vận tải có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động và tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được giao tại Chương trình này theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng, yêu cầu đề ra.

2. Vụ Kế hoạch - Đầu tư tổng hợp, gửi báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ theo yêu cầu của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Văn phòng Bộ chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và hằng tháng báo cáo Lãnh đạo Bộ về tình hình thực hiện các đề án, nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Các Thủ trưởng chủ động chỉ đạo, điều hành thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Chương trình hành động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Các đơn vị tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, gửi Vụ Kế hoạch - Đầu tư, đồng gửi Văn phòng Bộ trước ngày **15 tháng 11 năm 2025**.

5. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tăng cường phối hợp triển khai thực hiện để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Chương trình hành động; nêu cao ý thức trách nhiệm, tổ chức và cá nhân trong việc triển khai thực hiện. Thường xuyên rà soát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra; chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Lãnh đạo Bộ các giải pháp nhằm xử lý kịp thời đối với những vấn đề phát sinh./.